ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 208 /BC-UBND	*Lạng Sơn, ngày 09 tháng 5 năm 2023*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tháng 4 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 8 tháng cuối năm 2023
(Phục vụ làm việc với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh)

Thực hiện Kế hoạch số 96/KH-ĐĐBQH ngày 28/4/2023 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh về làm việc của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh với Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan trước kỳ họp thứ 5, Quốc hội khoá XV, UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 4 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 8 tháng cuối năm 2023 như sau:

Phần I
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 4 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 8 THÁNG CUỐI NĂM 2023

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, phát huy những kết quả đạt được trong năm 2022, ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Ban hành Quyết định về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023; tổ chức Hội nghị trực tuyến với cấp huyện, cấp xã để quán triệt, triển khai mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023; phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các sở, ban, ngành. Trình 04 Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh[1]; 02 Kế hoạch, 01 Chỉ thị và sửa đổi 01 Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy[2] để triển khai nhiệm vụ phát

[1] Gồm dự thảo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện: Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về "Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao"; Nghị quyết số 19-NQ/TW về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 20-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

[2] Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa

triển các ngành, lĩnh vực. Ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01/8/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 52-CTr/TU ngày 27/10/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tổ chức kiểm tra tình hình triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 tại các huyện, thành phố. Đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025. Tháo gỡ khó khăn trong thực hiện lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Triển khai thực hiện nghị quyết các kỳ họp HĐND tỉnh đã thông qua. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo kế hoạch.

Chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ Nhân dân đón Tết Nguyên đán vui tươi, lành mạnh, an toàn; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, giá cả, chất lượng hàng hoá; thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội; thăm, tặng quà các gia đình chính sách, người có công, các lực lượng trực phục vụ Tết; thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết và các lễ hội.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 27/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Tổ chức nhiều cuộc họp, hội nghị chuyên đề về triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm để tạo bứt phá trong năm 2023[3]. Tăng cường chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân, kế hoạch ra quân làm thủy lợi, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, làm đường giao thông nông thôn và tổ chức "Tết trồng cây". Đẩy mạnh các biện pháp thông quan để phục vụ xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh sau khi Trung Quốc thay đổi chính sách phòng, chống dịch COVID-19; lãnh đạo tỉnh đồng chủ trì Hội nghị thúc đẩy giao thương nông sản, thủy sản Việt - Trung trong bối cảnh mới. Khẩn trương thực hiện và giải ngân thanh toán, quyết toán các dự án, chương trình sử dụng vốn đầu tư công năm 2022, triển khai thực hiện các chương trình, dự án đầu tư xây dựng theo kế hoạch năm 2023. Tổ chức họp chuyên đề công tác giải phóng mặt

---

người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới; Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030"; sửa đổi Quy định số 1902-QĐ/TU, ngày 23/7/2019 về những nội dung Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy thảo luận, quyết định hoặc cho ý kiến thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội.

[3] Hội nghị trực tuyến tổng kết tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, triển khai nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2023; Hội nghị về thực hiện quy hoạch và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Hội nghị đánh giá kết quả công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn tỉnh năm 2022 và triển khai nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2023; Hội nghị lãnh đạo UBND tỉnh gặp mặt hợp tác xã năm 2023; Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công quý I năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm quý II năm 2023; Hội nghị sơ kết công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông quý I/2023.

bằng định kỳ hằng tháng. Thành lập các Tổ công tác đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, triển khai nhiệm vụ của các ngành, lĩnh vực[4]. Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06 của Chính phủ. Tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2023; chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh và huyện Văn Quan, Hữu Lũng; phòng cháy, chữa cháy rừng huyện Đình Lập. Chuẩn bị chu đáo và tổ chức thành công Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân năm 2023 và Hội nghị lần thứ 14 Ủy ban Công tác liên hợp giữa các tỉnh Hà Giang, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc); tổ chức hội đàm giữa Bí thư Tỉnh ủy Lạng Sơn với Bí thư Khu ủy Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc tại tỉnh Lạng Sơn. Tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023; Phát động phong trào thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (15/6/1933 - 15/6/2023); phong trào thi đua "Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn" năm 2023. Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các nhiệm vụ về đối ngoại; cải cách hành chính; thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Trong 4 tháng đầu năm 2023, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 508 quyết định cá biệt, 07 quyết định quy phạm, 83 kế hoạch, 377 văn bản để chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác đối ngoại. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì 78 cuộc họp để giải quyết các công việc phát sinh.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân đạt 43.940,2 ha, đạt 90,65% kế hoạch, tăng 5,2% so với cùng kỳ[5]. Chăn nuôi phát triển ổn định, tổng đàn gia súc, gia cầm đều tăng so với cùng kỳ[6]. Triển khai tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm được 154.788 lượt con, lũy kế tiêm được 537.083 lượt con, tăng 25% so với cùng kỳ. Trong 4 tháng trồng rừng mới được 4.030 ha, đạt 44,8% kế hoạch; xảy ra 11 vụ cháy rừng, thiệt hại khoảng 10,4 ha rừng.

Hoàn thành công nhận 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới[7], 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao[8] và 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm

---

[4] Tổ công tác hỗ trợ đầu tư; Tổ công tác đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023; Tổ công tác rà soát, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản; đổi tên, kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Lạng Sơn.

[5] Trong đó: Diện tích lúa 15.275 ha, đạt 101,83% KH; ngô 13.912 ha, đạt 99,37% KH; thuốc lá 2.279ha, đạt 103,6% KH; ớt 1.095 ha, đạt 99,61% KH; rau các loại 4.861ha, đạt 81,02% KH; thạch đen 435ha, đạt 14,5% KH.

[6] Trong đó: Tổng đàn trâu hiện có 61.587 con, tăng 0,3%; đàn đàn bò 26.890 con, tăng 0,44%; đàn lợn: 180.846 con, tăng 8,5%; đàn gia cầm 5.217 nghìn con.

[7] Gồm 10 xã theo kế hoạch năm 2022 của tỉnh và xã Vân Nham do huyện Hữu Lũng tự phấn đấu.

[8] Gồm 04 xã theo kế hoạch năm 2022 của tỉnh và xã Bắc Lãng do huyện Đình Lập tự phấn đấu.

2022[9]. Các huyện, thành phố đã phân bổ cụ thể chi tiết nguồn vốn cho 113 danh mục công trình khởi công mới tại các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2023, đã có 46 công trình đã được khởi công xây dựng, 67 công trình đang hoàn thiện thủ tục, hồ sơ và các điều kiện để chuẩn bị khởi công. Xây dựng hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí Khu dân cư/Thôn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2023 - 2025.

1.2. Phát triển kinh tế cửa khẩu

Tiếp tục triển khai lập điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng khu vực cửa khẩu chính Chi Ma. Tình hình xuất nhập khẩu diễn ra tương đối thuận lợi do từ ngày 08/01/2023 phía Trung Quốc dần nới lỏng các biện pháp kiểm soát dịch COVID-19. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 4 tháng đầu năm đạt 1.345 triệu USD, đạt 35,4% kế hoạch, tăng 120,5% so với cùng kỳ, trong đó, xuất khẩu 640 triệu USD, đạt 49,2% kế hoạch, tăng 357,1%; nhập khẩu 705 triệu USD, đạt 28,2% kế hoạch, tăng 50%. Xuất khẩu hàng địa phương đạt 42 triệu USD, đạt 27,3% kế hoạch, tăng 20% so với cùng kỳ.

1.3. Sản xuất công nghiệp; thương mại, dịch vụ và du lịch

Chỉ số sản xuất công nghiệp 4 tháng đầu năm 2023 tăng 3,85% so với cùng kỳ, có 07/13 sản phẩm công nghiệp chủ yếu trên địa bàn cơ bản đạt tiến độ kế hoạch và tăng so với cùng kỳ. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Khu Công nghiệp VSIP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Cụm công nghiệp Đình Lập; đang thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư cụm công nghiệp Bắc Sơn 2, Na Dương 1, Na Dương 2, Na Dương 3, Hồ Sơn 1, Hoà Sơn 1; thẩm định hồ sơ thành lập 02 cụm công nghiệp: Minh Sơn, phía Đông Nam thị trấn Đồng Mỏ. Tiếp tục đôn đốc các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án thủy điện; thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiến hành khảo sát, lập đề xuất các dự án điện gió trên địa bàn tỉnh.

Hoạt động thương mại diễn ra sôi động, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán, giá cả các mặt hàng cơ bản ổn định, hàng hóa phong phú, đa dạng, bảo đảm phục vụ nhu cầu của người dân, không có hiện tượng thiếu hàng, tăng giá đột biến. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ 4 tháng đầu năm đạt 9.899,9 tỷ đồng, đạt 36,81% kế hoạch, tăng 20,15% so với cùng kỳ. Tổng nguồn vốn huy động tại các ngân hàng thương mại đến 30/4/2023 đạt 39.863 tỷ đồng, tăng 7,4% so với 31/12/2022; dư nợ tín dụng 39.512 tỷ đồng, tăng 0,3%. Hoạt động vận tải cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân; dịch vụ bưu chính, viễn thông tiếp tục được cải thiện, nâng cao chất lượng.

Các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch được đẩy mạnh; các chương trình, hoạt động du lịch, lễ hội sau thời gian dài hạn chế, tạm hoãn để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 đã được triển khai trở lại, số lượng người tham gia tăng cao. Tổng lượng khách du lịch 4 tháng đầu năm thu hút

[9] Xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng theo kế hoạch năm 2022 của tỉnh và xã Chiến Thắng do huyện Bắc Sơn tự phấn đấu.

1.964,2 nghìn lượt khách, đạt 52,2% kế hoạch, tăng 36,8% so với cùng kỳ; doanh thu 1.542 tỷ đồng, đạt 54,1% kế hoạch, tăng 180,9%. Tổ chức Hội nghị xúc tiến quảng bá điểm đến du lịch Lạng Sơn 2023. Tiếp tục thực hiện các nội dung xây dựng hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận công viên địa chất toàn cầu.

1.4. Hoạt động đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng

Hoàn thành giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 là 3.021,008 tỷ đồng và kế hoạch vốn NSTW thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia là 870,915 tỷ đồng. Tập trung hoàn thiện hồ sơ thanh toán, quyết toán các dự án hoàn thành, dự án chuyển tiếp đã có khối lượng thực hiện; thực hiện thủ tục đầu tư của các dự án khởi công mới, dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, dự án chuẩn bị đầu tư. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là công tác giải phóng mặt bằng đối với các dự án chuyển tiếp: Dự án cải tạo nâng cấp QL4B (đoạn Km3+700 đến Km18); Cải tạo, nâng cấp đường Cao Lộc - Ba Sơn (ĐH.28), huyện Cao Lộc; Nút giao cao tốc vào khu công nghiệp Hữu Lũng,... Hoàn thiện thủ tục đầu tư của các dự án khởi công mới, dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2023: Dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn; Dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp 03 Trung tâm Y tế tuyến huyện và 50 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Lạng Sơn thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; hoàn thành lựa chọn đơn vị tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT. Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải hoàn thành phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án Nâng cấp đoạn Km18 - Km80, Quốc lộ 4B. Tổ chức kiểm tra đánh giá dự án đầu tư, chương trình mục tiêu quốc gia kết hợp với kiểm tra kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Giá trị khối lượng thực hiện các dự án nguồn vốn đầu tư công năm 2023 đến hết 30/4/2023 là 751,9 tỷ đồng, đạt 16,8% kế hoạch, trong đó: ngân sách địa phương 361,9 tỷ đồng, đạt 28,9% kế hoạch; ngân sách Trung ương 390 tỷ đồng, đạt 14,8% kế hoạch. Kết quả giải ngân các nguồn vốn đầu tư công: 531,1 tỷ đồng, đạt 13,6% kế hoạch; trong đó: giải ngân kế hoạch vốn UBND tỉnh giao: 515,3 tỷ đồng, đạt 13,2% kế hoạch (tỷ lệ giải ngân tương đối giảm 2% so với cùng kỳ năm 2022, tuy nhiên số giải ngân tuyệt đối tăng 135,7 tỷ đồng), gồm: ngân sách địa phương 210 tỷ đồng, đạt 16,8% kế hoạch; ngân sách Trung ương 305,3 tỷ đồng, đạt 11,6% kế hoạch; giải ngân nguồn tăng thu sử dụng đất cấp huyện: 15,8 tỷ đồng.

1.5. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Tính đến ngày 30/4/2023 toàn tỉnh đăng ký thành lập mới 172 doanh nghiệp, đạt 34,4% kế hoạch, tăng 8,8% so với cùng kỳ, tổng số vốn đăng ký 900 tỷ đồng[10]; lũy kế toàn tỉnh có 3.835 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký

[10] Có 170 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 11% so với cùng kỳ; 90 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 11%; 28 doanh nghiệp thông báo quyết định giải thể, giảm 16%; 31 doanh nghiệp hoàn thành thủ tục giải thể, tương đương cùng kỳ, 58 doanh nghiệp bị thu hồi theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

39.163 tỷ đồng, có 732 chi nhánh, văn phòng đại diện đăng ký hoạt động. Đã thành lập mới 10 hợp tác xã với tổng số vốn đăng ký 15,8 tỷ đồng; giải thể 06 hợp tác xã; lũy kế toàn tỉnh có 464 hợp tác xã, tổng số vốn đăng ký 1.045 tỷ đồng, 02 liên hiệp HTX, vốn đăng ký 2,8 tỷ đồng.

Tổ chức Hội nghị tăng cường các giải pháp tín dụng, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; Hội nghị Lãnh đạo tỉnh gặp mặt các Hợp tác xã năm 2023. Thành lập Tổ công tác hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; các Tổ công tác hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất kinh doanh tại các huyện, thành phố đẩy mạnh triển khai hỗ trợ nhà đầu tư. Ban hành Hướng dẫn về trình tự, thủ tục thực hiện các dự án đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Triển khai rà soát, đánh giá khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn. Từ đầu năm cấp mới chủ trương đầu tư/giấy chứng nhận đầu tư 03 dự án, tổng vốn đầu tư 731,9 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương đầu tư/giấy chứng nhận đầu tư 13 dự án, số vốn tăng 53,53 tỷ đồng; thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 01 dự án.

1.6. Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 4 tháng đầu năm 2.322,89 tỷ đồng, đạt 20,52% dự toán, giảm 0,3% so với cùng kỳ, trong đó, thu nội địa 824,38 tỷ đồng, đạt 37,47% dự toán, tăng 6,4%; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 1.495 tỷ đồng, đạt 24,92% dự toán, giảm 3,7%, thu từ các khoản huy động, đóng góp 3,47 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương 4 tháng đầu năm 2.761,75 tỷ đồng, đạt 20,32% dự toán, tăng 8,08% so với cùng kỳ, trong đó chi cân đối ngân sách địa phương 2.425,14 tỷ đồng, đạt 24,15% dự toán, tăng 1,55%; chi các chương trình mục tiêu và một số nhiệm vụ khác 336,61 tỷ đồng, đạt 9,5% dự toán, tăng 101,4%.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Hoàn thành sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022 - 2023, ổn định sĩ số học sinh sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. Quyết định công nhận phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022 đối với 11 huyện, thành phố; tổ chức kỳ thi học sinh giỏi quốc gia THPT, kết quả có 16 học sinh đạt giải[11]; kỳ thi học sinh giỏi lớp 9, lớp 11 của tỉnh năm học 2022 - 2023. Chuẩn bị các điều kiện cho các kỳ thi hết học kỳ II các cấp, thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023. Phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2023 - 2024. Công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đối với 09 trường học, nâng tổng số trường học đạt chuẩn quốc gia hiện có lên 272 trường.

Từ đầu tháng 4/2023, các ca mắc COVID-19 trên địa bàn có dấu hiệu tăng cao (riêng trong 7 ngày, từ ngày 10 đến ngày 17/4/2023, toàn tỉnh ghi nhận 77 ca mắc mới, chiếm 83,6% tổng số mắc từ đầu năm), số ca nhập viện cũng có xu hướng

[11] Trong đó: 02 giải nhì, 04 giải ba và 10 giải khuyến khích, tăng 4 giải so với năm học 2021-2022.

gia tăng[12]; đã xuất hiện các chùm ca mắc trên 10 người. Các cơ sở khám, chữa bệnh công lập thường trực cấp cứu 24/24 giờ, bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh; quản lý chặt chẽ chất lượng thuốc, giá thuốc và giá các dịch vụ y tế. Tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 1 tuổi trên 11 huyện, thành phố tiếp tục được duy trì thực hiện tốt. Công tác kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao mừng Đảng - mừng Xuân Quý Mão và các hoạt động Tuần Văn hóa, Thể thao và Du lịch Xứ Lạng, Lễ hội Hoa Đào Xứ Lạng năm 2023 được tổ chức với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực gắn với hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam… Các lễ hội đầu Xuân diễn ra trong không khí vui tươi, lành mạnh, phù hợp với văn hóa truyền thống, phong tục tập quán, không xảy ra các hoạt động mê tín, dị đoan. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm ra đời "Đề cương về văn hóa Việt Nam", kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn. Tổ chức gặp mặt trí thức, văn nghệ sĩ tỉnh Lạng Sơn và các cơ quan báo chí nhân dịp Xuân Quý Mão năm 2023; gặp mặt tuyên dương huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích xuất sắc tại Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022 và các giải Thể thao toàn quốc năm 2022. Tổ chức giải Bóng đá Thiếu niên Nhi đồng tỉnh Lạng Sơn năm 2023; các vận động viên thể thao của tỉnh tham gia thi đấu 05 giải thể thao toàn quốc đạt 16 huy chương các loại.

Công tác an sinh xã hội được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện tốt. Tổ chức các đoàn thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách, người có công, hộ gia đình nghèo, người lao động có hoàn cảnh khó khăn; thăm, chúc tết các đơn vị lực lượng vũ trang, cơ quan, đơn vị dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 tại các huyện, thành phố với tổng số kinh phí 24,4 tỷ đồng. Thực hiện hỗ trợ thiếu đói cho tổng số 8.662 nhân khẩu với 180.030kg gạo, kinh phí 2.883,14 triệu đồng. Trợ cấp thường xuyên cho 11.218 người có công và thân nhân với kinh phí 21.165 triệu đồng. Từ đầu năm tư vấn, tạo việc làm được 13.354 lượt lao động, đạt 78,6% kế hoạch. Tuyển sinh và đào tạo nghề 1.813 người. Trợ cấp thường xuyên cho 14.920 người có công và thân nhân với kinh phí 28.150,5 triệu đồng. Phê duyệt Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo của tỉnh thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Các chính sách về dân tộc, tôn giáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định; đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc từng bước được cải thiện; không để phát sinh vấn đề nổi cộm về tôn giáo.

3. Lĩnh vực chuyển đổi số

Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các nhiệm vụ chuyển đổi số. Duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả các nền tảng dùng chung của tỉnh: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; Hệ thống thư điện tử công vụ. Triển khai cung cấp

[12] Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 17/4/2023, toàn tỉnh ghi nhận 92 ca mắc, hiện có 57F0 điều trị tại tỉnh, trong đó có 12 ca điều trị tại cơ sở y tế, 45 ca điều trị tại nhà.

dịch vụ công trực tuyến một phần và dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ. Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh (IOC) tiếp nhận phản ánh và xử lý kiến nghị của người dân và doanh nghiệp kịp thời[13]. Duy trì hoạt động cửa khẩu số tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và cửa khẩu Tân Thanh, 100% các xe hàng khai báo trực tuyến trên Nền tảng cửa khẩu số trước khi vào cửa khẩu và được xử lý trên Nền tảng cửa khẩu số[14]. Triển khai cuộc thi trắc nghiệm tìm hiểu về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2023. Triển khai hệ thống phần mềm Quản lý hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tỉnh, đảm bảo đáp ứng yêu cầu kết nối liên thông, đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu của Bộ Nội vụ. Tập trung thực hiện Đề án 06 của Chính phủ.

4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ

Hoàn thành phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của các huyện, thành phố. Hoàn thành việc lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), trong đó toàn tỉnh đã tổ chức 5.759 cuộc họp, hội nghị lấy ý kiến, thu hút 292.693 người tham gia, nhận được 2.169 ý kiến đóng góp. Lũy kế từ đầu năm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức được 121 giấy, diện tích 115,78 ha, đạt 67,2% kế hoạch; cấp cho hộ gia đình, cá nhân được 3.860 giấy, diện tích 996,9 ha, đạt 38,6% kế hoạch.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tiếp tục quản lý theo dõi, đôn đốc thực hiện 51 nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo tiến độ. Tiếp tục triển khai Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Lạng Sơn lần thứ 7, cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Lạng Sơn lần thứ 15. Công tác quản lý công nghệ, hoạt động sở hữu trí tuệ, phong trào lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được quan tâm thực hiện. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, công nghệ và an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; chống buôn lậu, gian lận thương mại

Trong 4 tháng đầu năm, đã triển khai thực hiện và kết thúc 73/130 cuộc thanh tra, kiểm tra, phát hiện sai phạm 1.293,32 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 955,18 triệu đồng, đã thu hồi 566,95 triệu đồng; xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đối với 71 tổ chức, cá nhân, nộp ngân sách 509,1 triệu đồng; tiếp 537 lượt công dân, tiếp nhận 123 đơn khiếu nại, tố cáo, trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết của thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp là 45 đơn (39 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo), đã giải quyết được 39 đơn, đạt tỷ lệ 86,6%. Triển khai, thực hiện 07 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đã kết thúc 06 cuộc, qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi số

[13] Từ 01/01/2023 đến nay tiếp nhận 105 phản ánh, kiến nghị, trong đó: Đã xử lý 67 phản ánh, kiến nghị, đang xử lý 26; từ chối xử lý 12.

[14] Từ 01/01/2023 đến hết tháng 4/2023 có tổng số 91.793 phương tiện xuất, nhập khẩu khai báo và được xử lý trên nền tảng Cửa khẩu số.

tiền 191,95 triệu đồng, đã thu hồi được 181,72 triệu đồng. Triển khai thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ; chỉ đạo thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo kế hoạch được phê duyệt.

Các lực lượng chức năng đã kiểm tra, xử lý vi phạm 1.812 vụ buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng cấm, bằng 171,1% so với cùng kỳ; xử phạt vi phạm hành chính 1.547 vụ, bằng 198%. Tổng số tiền xử lý vi phạm hành chính 15.500 triệu đồng, bằng 106,8%, đã khởi tố 165 vụ, 235 đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại.

6. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh; đối ngoại

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Tham mưu Tỉnh ủy tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Hoàn thành công tác tuyển quân năm 2023, đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu được giao. Triển khai kế hoạch công tác giáo dục quốc phòng, an ninh năm 2023. Chuẩn bị các điều kiện diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh; diễn tập huyện Văn Quan, Hữu Lũng; diễn tập phòng cháy, chữa cháy rừng huyện Đình Lập năm 2023. Triển khai đợt vận động đặc biệt ủng hộ xây dựng đường kiểm tra cột mốc, bảo vệ biên giới, đã hoàn thành 40 đường nhánh lên kiểm tra các mốc biên giới với tổng chiều dài 4,6 km. Tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão. Phạm pháp hình sự được kiềm chế, công tác điều tra được tăng cường, tỷ lệ khám phá án đạt 93,67%. Từ ngày 15/3/2023 đến 14/4/2023 trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông, làm chết 01 người; lũy kế 04 tháng đầu năm xảy ra 15 vụ tai nạn giao thông, làm chết 15 người, bị thương 05 người; so với cùng kỳ năm 2022 tăng 06 vụ (66,7%), tăng 06 người chết (66,7%).

Công tác đối ngoại được triển khai tích cực, trọng tâm là tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với Quảng Tây (Trung Quốc). Triển khai thực hiện Biên bản và Thông cáo chung Hội nghị Gặp gỡ đầu Xuân năm 2023 và Hội nghị lần thứ 14 Ủy ban công tác liên hợp; triển khai các nội dung đã thống nhất tại cuộc hội đàm giữa Bí thư Tỉnh uỷ Lạng Sơn và Bí thư Khu ủy Quảng Tây, Trung Quốc; Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn và Bí thư Thành ủy thành phố Sùng Tả, Quảng Tây, Trung Quốc. Ký kết trực tuyến Bản ghi nhớ triển khai Dự án xây dựng 04 phòng học giữa UBND tỉnh và Đại sứ quán Ấn Độ tại Việt Nam. Lãnh đạo tỉnh đã làm việc với Công ty cổ phần Tập đoàn Gia Định và một số đối tác là Nhà đầu tư Hàn Quốc về việc đề xuất thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh lạng Sơn; Đoàn công tác của Bộ Thương mại Thái Lan và Đại sứ quán Thái Lan tại Việt Nam; Đoàn công tác của Cơ quan phát triển pháp (AFD) tại Việt Nam. Tham dự Hội nghị hợp tác giữa các địa phương Việt Nam - Pháp lần thứ 12.

7. Công tác cải cách hành chính

Đã tổ chức đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ; nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị và chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2022; hoàn thành việc tự đánh giá,

chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của tỉnh. Ban hành kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính năm 2023; kế hoạch thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố năm 2023; kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc sáp nhập, giải thể thôn trên địa bàn tỉnh. Thành lập các Đoàn kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2023. Thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận xã An toàn khu của 33 xã, thị trấn thuộc 5 huyện, vùng An toàn khu của 03 huyện trên địa bàn tỉnh[15]. Tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh với thanh niên tỉnh Lạng Sơn năm 2023. Tập trung thực hiện các giải pháp thiết thực nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)[16]. Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp tục được đánh giá cao và nhận được sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 74,97%.

8. Một số khó khăn, hạn chế

Công tác chuẩn bị đầu tư 3 Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội còn chậm, công tác giải phóng mặt bằng một số dự án trọng điểm còn nhiều khó khăn, vướng mắc, tiến độ triển khai các dự án trọng điểm chưa đáp ứng được yêu cầu. Kết quả thu ngân sách nhà nước còn thấp, chưa đảm bảo tiến độ theo kế hoạch. Tỷ lệ giải ngân 4 tháng đầu năm thấp hơn so cùng kỳ năm 2022.

Hiện nay các ca nhiễm COVID-19 có chiều hướng tăng lên, tiến độ tiêm vắc xin đã chậm lại; tình hình tai nạn giao thông diễn biến phức tạp, số vụ, số người chết tăng so với cùng kỳ do đó các cấp, các ngành cần tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để hạn chế, kiềm chế tai nạn giao thông.

Một số doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất, kinh doanh, số đơn hàng giảm do tác động tiêu cực của thị trường trong nước và thế giới. Người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn tín dụng, lãi suất tại các ngân hàng vẫn ở mức cao, dòng tiền của các doanh nghiệp bị giảm sút sau hơn 2 năm dịch bệnh gây khó khăn cho sự phục hồi của doanh nghiệp.

Công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng cấm, hàng giả tuy đã được tập trung chỉ đạo nhưng tình trạng gian lận thương mại vẫn tiềm ẩn hành vi vi phạm, xuất hiện hiện tượng vận chuyển hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ từ các tỉnh phía sau tiêu thụ tại địa bàn Lạng Sơn.

Đánh giá chung: UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội; các cấp, các ngành đã chủ động, cố

---

[15] Trong đó xã An toàn khu: 08 xã, thị trấn thuộc huyện Bình Gia; 11 xã, thị trấn thuộc huyện Văn Quan; 03 xã, thị trấn thuộc huyện Văn Lãng; 05 xã thuộc huyện Cao Lộc; 06 xã, thị trấn thuộc huyện Tràng Định. Vùng An toàn khu của 03 huyện gồm: Bình Gia, Văn Quan, Tràng Định.

[16] Năm 2022, Chỉ số PCI Lạng Sơn xếp thứ 15/63 tỉnh, thành trong cả nước, tăng 21 bậc so với năm 2021, xếp thứ 5/14 tỉnh khu vực miền núi phía Bắc; Chỉ số PAPI đạt 43,85 điểm, xếp hạng 13/63 tỉnh, thành phố, nằm trong nhóm cao nhất (nhóm 15 tỉnh, thành phố có điểm số từ 43,51 trở lên); Chỉ số PAR INDEX đạt 81,45%, xếp hạng 54/63 tỉnh, thành phố; Chỉ số SIPAS đạt 75,44%, xếp hạng 59/63 tỉnh, thành phố.

gắng, nỗ lực thực hiện nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đề ra. Tình hình kinh tế - xã hội 4 tháng đầu năm có những chuyển biến tích cực trên hầu hết các lĩnh vực. Nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội tăng khá so với cùng kỳ, các ngành, lĩnh vực chủ yếu của nền kinh tế tiếp tục xu hướng phục hồi, ổn định, phát triển, nhất là trong các lĩnh vực xuất nhập khẩu, thương mại, dịch vụ và du lịch. Công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời. Các hoạt động văn hóa, xã hội trong dịp Tết Nguyên đán và lễ hội diễn ra với nhiều hình thức phong phú, vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm. Quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 8 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nghị quyết của Chính phủ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Quyết định của UBND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; chủ đề năm 2023 là *"siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bứt phá"*. Đánh giá kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2020 - 2025) *(phần đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, Quốc phòng - An ninh, đối ngoại)*. Hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục triển khai các nghị quyết HĐND tỉnh đã thông qua, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế.

2. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục tập trung tổ chức thực hiện tốt các chương trình, đề án, chính sách thuộc lĩnh vực nông lâm nghiệp đã được phê duyệt; đẩy mạnh đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông lâm nghiệp; Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2023. Chủ động chuẩn bị và triển khai kế hoạch sản xuất đảm bảo thời vụ. Thực hiện tốt công tác trồng rừng mới, tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ, phòng chống cháy rừng. Chủ động các biện pháp phòng ngừa; kiểm soát an toàn thiên tai; kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả nhằm giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra. Tập trung thực hiện các nội dung Kế hoạch xây dựng nông thôn mới năm 2023 đảm bảo tiến độ.

3. Tiếp tục triển khai điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng khu vực cửa khẩu chính Chi Ma. Tăng cường nắm bắt tình hình xuất nhập khẩu và các cơ chế, chính sách của phía Trung Quốc; duy trì hội đàm, phối hợp với phía Trung Quốc để khôi phục trở lại hoạt động tại các cặp cửa khẩu phụ trên địa bàn tỉnh. Triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hoạt động thông quan nhằm thu hút các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện dự án "Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh - Pò Chài" do Quỹ đặc biệt Hợp tác Mê Công - Lan Thương viện trợ.

4. Duy trì ổn định sản xuất của các cơ sở công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và thành lập các cụm công nghiệp. Đôn đốc các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án thủy điện; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiến hành khảo sát, lập đề xuất các dự án năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh khai thác và phát triển thị trường nội địa, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, làm tốt công tác định hướng phát triển sản xuất và thị trường tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của địa phương. Nâng cao chất lượng phục vụ, hiệu quả hoạt động của hệ thống ngân hàng, dịch vụ vận tải, bưu chính, viễn thông. Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các biện pháp kích cầu, phục hồi du lịch; hưởng ứng các hoạt động năm du lịch quốc gia 2023; đẩy nhanh tiến độ xây dựng hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận công viên địa chất toàn cầu Lạng Sơn.

5. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị, công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án trọng điểm, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các dự án đầu tư, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ dự án các dự án trọng điểm, có tính chất liên kết vùng. Khẩn trương thực hiện các thủ tục đầu tư, lựa chọn xong Nhà đầu tư, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để tổ chức khởi công dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng tuyến cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh, đoạn tuyến qua địa phận tỉnh Lạng Sơn theo kế hoạch; đẩy nhanh tiến độ Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 4B (đoạn Km3+700-Km18); Dự án Nâng cấp Quốc lộ 4B đoạn Km18-Km80 thuộc Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục triển khai đầu tư và thi công các tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh, ưu tiên một số tuyến đường tránh một số thị trấn. Thực hiện các chỉ tiêu về xây dựng đường giao thông nông thôn theo Đề án được phê duyệt. Tiếp tục phát triển, hoàn thiện hạ tầng cung cấp điện; hạ tầng bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin; hạ tầng giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, khoa học công nghệ.

6. Đẩy mạnh việc thực hiện, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thu hút các nhà đầu tư, tập đoàn lớn, tiềm năng đầu tư trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp, hợp tác xã, giảm số lượng các doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả, đăng ký tạm ngừng, giải thể. Tổ chức, thực hiện hiệu quả các chương trình xúc tiến đầu tư, tháo gỡ khó khăn trong công tác thẩm định dự án, chấp thuận chủ trương đầu tư. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư ngoài ngân sách, nhất là các dự án trọng điểm. Triển khai hoạt động hiệu quả Tổ công tác hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; các Tổ công tác hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất kinh doanh trên địa bàn các huyện, thành phố.

7. Tập trung chỉ đạo công tác quản lý ngân sách. Thực hiện quyết liệt các giải pháp phấn đấu thu đạt tiến độ dự toán ngân sách. Đẩy nhanh tiến độ rà soát,

hoàn thiện các thủ tục để tổ chức đấu giá các khu đất, tài sản gắn liền với đất theo kế hoạch. Tiếp tục rà soát, xử lý, hoàn thiện các thủ tục để tổ chức đấu giá các khu đất, tài sản gắn liền với đất theo kế hoạch. Quản lý chi ngân sách theo đúng quy định về tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm. Tăng cường công tác quản lý giá, thị trường, nhất là giá các mặt hàng quan trọng, Nhà nước còn định giá, mặt hàng bình ổn giá theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của nhà nước.

8. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo. Hoàn thành tốt nhiệm vụ học kỳ II và tổ chức tổng kết năm học 2022 - 2023 của các cấp học; chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023. Xây dựng và triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023. Duy trì kết quả và nâng chuẩn chất lượng phổ cập giáo dục; tiếp tục kiểm tra, công nhận mới trường học đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19, trong đó tập trung thúc đẩy tiêm vắc xin phòng COVID-19 đạt mục tiêu đề ra của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chủ động công tác giám sát, theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra của dịch bệnh. Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tăng cường công tác y tế dự phòng, không để xảy ra dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Bảo đảm cung ứng đầy đủ kịp thời thuốc, vật tư y tế, các điều kiện phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện Đề án "Khám chữa bệnh từ xa" năm 2023. Quản lý, tổ chức tốt hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao. Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa; nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa. Tiếp tục xây dựng nhà văn hóa xã, thôn đạt chuẩn. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng lực lượng thể thao thành tích cao. Thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Làm tốt các chính sách đối với Người có công. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, các chính sách, chương trình, đề án về giảm nghèo. Thực hiện hiệu quả các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em; phát triển thanh niên. Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo.

9. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số, công dân số. Duy trì hiệu quả các Hệ thống dùng chung của tỉnh, nâng cấp hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh. Tập trung triển khai Kế hoạch chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm nền tảng, số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Tiếp tục thực hiện Đề án 06 của Chính phủ.

10. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 - 2025) cấp tỉnh khi bảo đảm các điều kiện. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, đô thị, quản lý tài nguyên, khoáng sản gắn với nâng cao trách nhiệm của các cấp chính quyền, đặc biệt là cấp huyện, xã. Tập trung giải quyết các hồ sơ thu hồi đất, giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận theo quy định; giải quyết các vướng mắc về cơ chế bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối các dự án lớn. Thực hiện tốt công tác cấp Giấy phép khai thác, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản, Giấy phép tài nguyên nước theo quy định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm trong khai thác và sử dụng đất, khai thác khoáng sản trái phép và các hành vi gây ô nhiễm môi trường. Tiếp tục quản lý, theo dõi đôn đốc và nghiệm thu các đề tài dự án khoa học và công nghệ theo nội dung, tiến độ được phê duyệt. Tiếp tục triển khai cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Lạng Sơn lần thứ 15, cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2023. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, quản lý công nghệ, an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ,…

11. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng địa phương, giữ vững an ninh chính trị, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân vững mạnh. Chuẩn bị, tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh và huyện Văn Quan, Hữu Lũng; diễn tập phòng thủ dân sự (phòng cháy, chữa cháy rừng) huyện Đình Lập năm 2023. Triển khai thực hiện Nghị quyết "xây dựng lực lượng Công an Lạng Sơn thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới". Các cấp, các ngành tăng cường công tác phối hợp, thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp các biện pháp kiềm chế, kéo giảm tai nạn giao thông; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Bảo đảm an toàn các mục tiêu, công trình, sự kiện chính trị, văn hóa trên địa bàn tỉnh. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; tập trung đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường, tệ nạn xã hội,... Triển khai thực hiện các nội dung được thống nhất tại Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân năm 2023 và Hội nghị lần thứ 14 Ủy ban Công tác liên hợp và các nội dung thống nhất, biên bản ghi nhớ tại cuộc hội đàm giữa Bí thư Tỉnh ủy Lạng Sơn với Bí thư Khu ủy Quảng Tây, Trung Quốc; Chủ tịch UBND tỉnh với Bí thư Thành ủy Sùng Tả. Duy trì hiệu quả các hoạt động giao lưu, hợp tác với Quảng Tây, Trung Quốc; thúc đẩy mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác với các đối tác thường xuyên và các đối tác tiềm năng khác, các tổ chức quốc tế, cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài.

12. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về cải cách hành chính, Đề án cải cách thủ tục hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền các cấp. Thực hiện quyết liệt các giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX). Tiếp tục cải thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục

vụ hành chính công và bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Xây dựng kế hoạch sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025; kế hoạch phân loại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Lạng Sơn. Trình Thủ tướng Chính phủ công nhận xã An toàn khu của 33 xã, thị trấn thuộc 05 huyện; vùng An toàn khu của 03 huyện. Tiếp tục tham mưu đề xuất các nhiệm vụ, phương án mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Lạng Sơn.

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác thanh tra theo kế hoạch; tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra và kiến nghị của kiểm toán Nhà nước; phát huy trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan hành chính trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục rà soát, giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp, kéo dài; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng cấm, nhất là các đợt cao điểm, lễ, Tết trong năm; quản lý tốt thị trường nội địa.

Đẩy mạnh phong trào thi đua, công tác thông tin, tuyên truyền, tạo khí thế sôi nổi, phấn khởi trong lao động, sản xuất, chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. ĐỀ NGHỊ TRUNG ƯƠNG TIẾP TỤC XEM XÉT NHỮNG KIẾN NGHỊ TỈNH LẠNG SƠN ĐÃ BÁO CÁO NHƯNG CHƯA ĐƯỢC GIẢI QUYẾT

Để phấn đấu thực hiện đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022, 2023 theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh, tỉnh Lạng Sơn đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời, quyết liệt, cụ thể của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tuy nhiên đến thời điểm hiện nay vẫn còn một số nội dung đề xuất, kiến nghị của tỉnh chưa nhận được ý kiến chỉ đạo, xử lý như sau:

1.1. Kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

a) Báo cáo số 306/BC-UBND ngày 12/7/2022 của UBND tỉnh về việc xem xét giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kết luận thanh tra số 2318/KL-TTCP ngày 23/12/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ: UBND tỉnh đề xuất Chính phủ cho phép thực hiện tiếp cơ chế hỗ trợ giao đất có thu tiền sử dụng đất tại khu tái định cư đối với 938 hộ/1.290 ô đất thuộc 18 dự án. Việc tháo gỡ vướng mắc UBND tỉnh đề xuất nhằm tạo điều kiện hỗ trợ tốt nhất cho những người trực tiếp sản xuất nông nghiệp bị thu hồi đất nông nghiệp, tạo sự công bằng cho các trường hợp cùng bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp trong cùng 01 dự án, góp phần bảo đảm an sinh xã hội tại địa phương, tăng thu ngân sách nhà nước, giải quyết tồn đọng về chính sách đã kéo dài nhiều năm; từ đó đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng để các nhà đầu tư hoàn thành việc đầu tư các dự án theo quy định, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) UBND tỉnh đã có các văn bản trình Thủ tướng Chính phủ và Báo cáo giải trình với Hội đồng thẩm định hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác để thực hiện dự án, các bộ ngành liên quan về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn của 03 dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành liên quan quan tâm thẩm định, sớm trình Thủ tướng Chính phủ xem xét chấp thuận chủ trương cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo, cụ thể:

- Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 18/9/2021 của UBND tỉnh về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh để thực hiện dự án Đầu tư mở rộng, nâng công suất mỏ than Na Dương. Tổng diện tích đất thực hiện dự án 928,61 ha, trong đó diện tích cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích đất phi nông nghiệp để thực hiện dự án 181,53 ha. Ngày 23/12/2022, UBND tỉnh có Báo cáo số 664/BC-UBND về việc rà soát, giải trình, bổ sung hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án Đầu tư mở rộng, nâng công suất mỏ than Na Dương trên địa bàn huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Tờ trình số 121/TTr-UBND ngày 18/9/2021 của UBND tỉnh về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn để thực hiện các dự án: "Xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Hợp Thành 1, Hợp Thành 2 và khu tái định cư Hợp Thành" và dự án "Khu dân cư Hợp Thành". Dự án "Xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Hợp Thành 1, Hợp Thành 2 và khu tái định cư Hợp Thành", tổng diện tích đất thực hiện dự án 53,19 ha, trong đó: diện tích đất trồng lúa cần chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án là 19,01 ha; Dự án "Khu dân cư Hợp Thành", tổng diện tích đất thực hiện dự án là 28,4 ha, trong đó: diện tích đất trồng lúa cần chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án là 16,66 ha. Ngày 23/11/2022, UBND tỉnh đã có Báo cáo số 546/BC-UBND giải trình, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án Khu dân cư Hợp Thành trên địa bàn huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn để thực hiện Dự án Khu đô thị mới Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Tổng diện tích đất thực hiện dự án: 91,73 ha, trong đó: Diện tích cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích đất phi nông nghiệp để thực hiện Dự án là 18,39 ha. Ngày 22/11/2022, UBND tỉnh đã có Báo cáo số 538/BC-UBND về rà soát, giải trình, bổ sung hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện Dự án Khu đô thị mới Mai Pha trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

c) Thực hiện Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất tỉnh Lạng Sơn 05 năm

(2021 - 2025) cho cấp huyện làm cơ sở để UBND các huyện, thành phố tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện. Đến nay UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện của 11/11 huyện, thành phố. Tuy nhiên, một số chỉ tiêu sử dụng đất phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ cho tỉnh còn thiếu, chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, như: chỉ tiêu đất phi nông nghiệp (đất hạ tầng giao thông, đất công trình năng lượng, đất bãi thải xử lý chất thải...) do đó không đủ điều kiện để quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (như Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng (trước đây là Dự án thành phần 2 (đoạn Hữu Nghị - Chi Lăng) thuộc dự án tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn; Dự án đường cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng); Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 4B đoạn Km18-Km80; Dự án đầu tư mở rộng, nâng công suất mỏ Than Na Dương...).

Tại Báo cáo số 21/BC-UBND ngày 18/01/2023 về kết quả thực hiện Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025), UBND tỉnh đã kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh Quyết định 326/QĐ-TTg bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch tỉnh, kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) của tỉnh về chỉ tiêu sử dụng đất phi nông nghiệp đến năm 2025 là 60.065 ha (tăng thêm 2.372 ha) sử dụng cho các loại đất sau:

- Đất khu công nghiệp đến năm 2025 là 762 ha, đến năm 2030 là 2.055 ha (chuyển 55,8 ha từ giai đoạn 2026-2030 sang giai đoạn 2021-2025 để bổ sung cho Khu công nghiệp Đồng Bành đảm bảo chỉ tiêu sử dụng đất theo quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt là 162 ha)

- Đất giao thông đến năm 2025 là 15.118 ha (tăng thêm 598 ha so với chỉ tiêu phân bổ), đến năm 2030 là 17.684 ha (tăng thêm 898 ha so với chỉ tiêu phân bổ) để bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất cho Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng (trước đây là Dự án thành phần 2 (đoạn Hữu Nghị - Chi Lăng) thuộc dự án tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn; Dự án đường cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng); Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 4B đoạn Km18-Km80;

- Đất công trình năng lượng đến năm 2025 là 1.433 ha (tăng thêm 500 ha so với chỉ tiêu phân bổ), đến năm 2030 là 1.677 ha (tăng thêm 500 ha so với chỉ tiêu phân bổ) để thực hiện các dự án: thuỷ điện Bản Nhùng, huyện Văn Quan và huyện Văn Lãng; thủy điện Vàng Puộc, xã Quý Hòa, huyện Bình Gia; thủy điện Đèo Khách, huyện Tràng Định, huyện Văn Lãng...

- Đất bãi thải, xử lý chất thải đến năm 2025 là 1.132 ha (tăng thêm 314 ha so với chỉ tiêu phân bổ), đến năm 2030 là 1.154 ha (tăng thêm 314 ha so với chỉ tiêu phân bổ), để thực hiện các dự án Bãi đổ thải Công ty Than Na Dương và một số bãi đổ thải đất, đá công nghiệp khi thực hiện các dự án giao thông, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu dân cư, khu đô thị... trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay, tỉnh Lạng Sơn đang tiếp tục chỉ đạo rà soát kết quả thực hiện chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg, tổng hợp chỉ tiêu sử dụng đất cần điều chỉnh trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2025 theo Công điện số 360/CĐ-TTg ngày 02/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các Bộ, ngành Trung ương

a) UBND tỉnh có Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 07/02/2023 đề xuất điều chỉnh phạm vi, đối tượng phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, theo đó UBND tỉnh đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho phép thực hiện nội dung phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc Tiểu dự án 1 Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững để hỗ trợ đầu tư: *"Cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh có huyện nghèo"* theo quy định tại điểm a khoản 4 mục III Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

b) Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Báo cáo số 112/BC-BCĐ ngày 07/7/2022 về đánh giá kết quả triển khai thí điểm ứng dụng Nền tảng cửa khẩu số tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và cửa khẩu Tân Thanh tỉnh Lạng Sơn. UBND tỉnh đã ban hành Báo cáo số 432/BC-UBND ngày 22/9/2022 về tình hình, kết quả triển khai chuyển đổi số 9 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2022. Ngày 12/01/2023, Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh đã ban hành Báo cáo số 09/BC-BCĐ về tình hình, kết quả triển khai chuyển đổi số năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023. Tại các Báo cáo trên, UBND tỉnh đã báo cáo kết quả đạt được, khó khăn vướng mắc, phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới và đề xuất, kiến nghị với Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số, Bộ Thông tin và Truyền thông một số nội dung liên quan đến việc triển khai thí điểm Nền tảng cửa khẩu số trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1346/UBND-KGVX ngày 09/11/2022 về việc đề nghị xem xét, giải quyết các đề xuất, kiến nghị về triển khai thí điểm Nền tảng cửa khẩu số gửi Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số và Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét. Tuy nhiên, đến nay chưa có phúc đáp của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông (Cơ quan thường trực của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số) chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xem xét, đánh giá kết quả thí điểm Nền tảng cửa khẩu số để Nền tảng cửa khẩu số tỉnh Lạng Sơn chính thức đi vào hoạt động; đồng thời hỗ trợ kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành với cửa khẩu số (các cơ sở dữ liệu có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu trên hệ thống một cửa quốc gia).

2. NHỮNG VẤN ĐỀ BÁO CÁO, KIẾN NGHỊ MỚI.

2.1. UBND tỉnh có Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 27/4/2023 về việc xin chủ trương điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, theo đó UBND tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép dừng lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đến năm 2030 theo Công văn số 490/TTg-CN ngày 06/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời xem xét chấp thuận chủ trương cho UBND tỉnh Lạng Sơn lập điều chỉnh tổng thể đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 08/7/2010.

2.2. Đề nghị Chính phủ sớm hoàn thành trình Quốc hội dự thảo Luật Đất đai sửa đổi đảm bảo thống nhất với Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 và Luật Xây dựng năm 2014 tạo thuận lợi trong quy hoạch, quản lý sử dụng đất tại địa phương; tạo điều kiện để xem xét, giải quyết các thủ tục về đất đai, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh nói riêng và cả nước nói chung; tham mưu Chính phủ trình Quốc hội điều chỉnh Luật Bảo vệ môi trường về việc lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa.

2.3. Để kịp thời tổ chức thi hành Luật Thanh tra năm 2022 *(được Quốc hội thông qua ngày 14/11/2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023)*, đề nghị Chính phủ xem xét, sớm ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra năm 2022 (thuộc trách nhiệm của Chính phủ theo quy định tại các Điều: 26, 38, 60, 79, 87, 90, 91, 96, 105, 106, 112 Luật Thanh tra năm 2022); trước mắt cần sớm có hướng dẫn, quy định về vị trí, chức năng của tổ chức thanh tra Sở vì nội dung này có liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy các sở ngành thuộc UBND tỉnh.

2.4. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, sớm có hướng dẫn cụ thể về thủ tục chấm dứt dự án (nếu có) đối với dự án có vốn đầu tư nước ngoài (như dự án trồng rừng tại khu vực biên giới); hướng dẫn thủ tục ngừng, chấm dứt đối với các nhà đầu tư nước ngoài chưa thực hiện thành lập tổ chức kinh tế thực hiện dự án, chưa thực hiện các thủ tục cần thiết để dự án đủ điều kiện đưa vào hoạt động.

2.5. Chính phủ ban hành Nghị định số 07/2023/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế và Nghị quyết số 30/NQ-CP về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế, bước đầu tháo gỡ một số khó khăn trong công tác đấu thầu. Tuy nhiên trong quá trình mua sắm vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm tại một số đơn vị, giá thẩm định quá thấp không có nhà thầu dự thầu; có 2/3 gói thầu mua sắm tập trung thuốc hủy thầu không đăng tải được Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, do gói thầu số 2 và số 3 là gói thầu quy mô nhỏ, hệ thống mạng đấu thầu quốc gia mặc định loại hợp đồng là trọn gói, không có loại hợp đồng theo đơn giá cố định như Kế hoạch lựa chọn

nhà thầu đã được UBND tỉnh phê duyệt. Đề nghị Bộ Y tế sớm hoàn thiện các văn bản, thông tư hướng dẫn thực hiện cụ thể hơn để thực hiện (có văn bản hướng dẫn tình huống nào là tình huống cấp bách...).

2.6. Đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bộ Giao thông vận tải sớm thực hiện báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét bố trí vốn đã được ghi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để thanh toán giá trị nợ đọng xây dựng cơ bản hoàn thành từ điểm dừng kỹ thuật tháng 10/2018 trở về trước của dự án Cải tạo nền mặt đường và công trình đoạn Km8-Km29 và Km40-Km66 trên Quốc lộ 4A, tỉnh Lạng Sơn với giá trị là 133,077 tỷ đồng. Đến thời điểm hiện tại dự án đã thi công hoàn thành phần khối lượng còn lại và hạng mục điều chỉnh dự án.

2.7. Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 5561/BNN-TCLN ngày 22/8/2022 về việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022; số 6813/BNN-TCLN ngày 11/10/2022 về việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022; số 8534/BNN-TCLN ngày 20/12/2022 về việc điều chỉnh quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh theo Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 04/11/2022, UBND tỉnh đã tham mưu thực hiện điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Lạng Sơn đảm bảo các quy định của pháp luật. Tuy nhiên theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 8534/BNN-TCLN ngày 20/12/2022 thì trình tự, thủ tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004 (đã hết hiệu lực và được thay thế bằng Luật Lâm nghiệp năm 2017), yêu cầu sau khi hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng phải gửi ý kiến thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Như vậy sẽ kéo dài thời gian điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng.

Để thực hiện được việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng thì phải điều chỉnh diện tích rừng ra ngoài quy hoạch ba loại rừng theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 6813/BNN-TCLN ngày 11/10/2022 về việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022, yêu cầu: "Trong thời gian Quy hoạch Lâm nghiệp quốc gia, Quy hoạch tỉnh chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét tiếp tục thực hiện Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc Quy hoạch 3 loại rừng; trong trường hợp cần thiết thì điều chỉnh nội dung theo quy định của pháp luật có liên quan trước ngày Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành, việc điều chỉnh phải đảm bảo phù hợp với chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được Thủ tướng Chính phủ phân bổ cho từng tỉnh tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc quyết định điều chỉnh", như vậy phải thực hiện 02 lần trình HĐND tỉnh

quyết định đối với một nội dung dự án có quy mô sử dụng đất rừng nhỏ là rất mất thời gian, bất cập.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP), đối với dự án đầu tư có chuyển mục đích sử dụng rừng, thì chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng là một nội dung trong chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. Tuy nhiên, một số Dự án chưa xác định được nhà đầu tư (trường hợp các dự án thuộc diện phải thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư), chủ đầu tư thực hiện do đó không thể thực hiện trình tự, thủ tục đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, có các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi hơn trong thực hiện quy trình, trình tự thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng.

2.8. Đề nghị Trung ương có cơ chế hỗ trợ vốn đối ứng để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đối với tỉnh Lạng Sơn nói riêng và các tỉnh nhận trợ cấp từ trung ương trên 70% nói chung trong trường hợp tỉnh đã cân đối các nguồn tài chính theo quy định mà không cân đối đủ nguồn lực để thực hiện đối ứng. (số đối ứng vốn năm 2023 là 203 tỷ đồng, trong đó vốn đầu tư 162 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 41 tỷ đồng; năm 2022 là 129 tỷ đồng, trong đó vốn đầu tư 84 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 45 tỷ đồng).

Đối với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: theo tiêu chí, nguyên tắc, định mức chi phân bổ, ngân sách địa phương phải đối ứng theo tỷ lệ 1:1 (theo Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW và tỷ lệ vốn đối ứng của NSĐP thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025), trong khi đó tỉnh Lạng Sơn là một tỉnh miền núi, điều kiện kinh tế xã hội còn gặp nhiều khó khăn, nguồn thu ngân sách hạn chế, chủ yếu phụ thuộc vào nguồn trợ cấp cân đối của ngân sách Trung ương (trên 70%), do đó việc cân đối nguồn kinh phí để thực hiện Chương trình trên là rất lớn. Thêm vào đó, ngoài việc đảm bảo kinh phí đối ứng thực hiện Chương trình, tỉnh còn phải dành nguồn lực thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, đề án của tỉnh ban hành và vốn đối ứng để thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (hằng năm hơn 500 tỷ đồng), do vậy việc cân đối nguồn để thực hiện các chính sách do các Bộ, ngành Trung ương ban hành nhưng địa phương phải cân đối, trong đó có vốn đối ứng để thực hiện các Chương trình MTQG đối với tỉnh là rất khó khăn.

2.9. Đề nghị có hướng dẫn về chủ thể tổ chức đấu thầu khi thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 21, 22 Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Hiện nay Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và các văn bản hướng dẫn của Trung ương chưa quy định cụ thể việc tổ chức lựa chọn nhà thầu (mua sắm thuốc, trang thiết bị, vật tư, hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng tài sản) do cơ quan nào thực hiện (cơ quan được giao vốn hay đơn vị chủ trì liên kết, đại diện tổ nhóm cộng đồng). Do vậy địa phương đang lúng túng trong quá trình thực hiện.

2.10. Đề nghị các cơ quan Trung ương xem xét, điều chỉnh giảm kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số & miền núi, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (hoặc điều chỉnh từ nguồn vốn sự nghiệp sang vốn đầu tư để thực hiện các chương trình MTQG) không đảm bảo giải ngân hết số tiền là 225.736 triệu đồng do không có đối tượng để thực hiện.

Kết quả rà soát đến thời điểm hiện nay nguồn vốn sự nghiệp của một số dự án, tiểu dự án không đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2023 và vốn năm 2022 kéo dài sang, dự kiến còn dư vốn ngân sách trung ương 225.736 triệu đồng, cụ thể:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 218.737 triệu đồng của các nội dung: (1) Nội dung Hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề thuộc Dự án 1; (2) Tiểu dự án 1, Dự án 3 (Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân); (3) Tiểu dự án 3, Dự án 5 (phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi); Tiểu dự án 4, Dự án 5 (Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp); Dự án 8 (Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em); Tiểu dự án 3 Dự án 10 (Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình);

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 6.999 triệu đồng NSTW của Tiểu dự án 2 Dự án 3 (Cải thiện dinh dưỡng), Tiểu dự án 1, Dự án 4 (Phát triển giáo dục nghề nghiệp), Tiểu dự án 2, Dự án 7 (giám sát, đánh giá).

Phần II
Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ VỀ VIỆC TRẢ LỜI, GIẢI TRÌNH CỦA CÁC BỘ, NGÀNH TRUNG ƯƠNG ĐỐI VỚI KIẾN NGHỊ ĐỊA PHƯƠNG TẠI KỲ HỌP THỨ NHẤT VÀ THỨ HAI, QUỐC HỘI KHÓA XV

Đối với nội dung về ý kiến đánh giá về việc trả lời, giải trình của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với kiến nghị địa phương tại kỳ họp bất thường lần thứ 2 và kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV, UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn cơ bản nhất trí với các ý kiến trả lời, giải trình của các bộ, ngành Trung ương.

UBND tỉnh trân trọng báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XV./.

Nơi nhận:
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- C, PCVP UBND tỉnh,
các phòng CV, ĐV;
- Lưu: VT, TH (HTMĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thu Hà